

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU

Căn cứ Điều 212, Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật phí và lệ phí; Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 245/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 5 năm 2021 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

Bà Huỳnh Thị C, sinh năm 1979. Địa chỉ: Tổ A, khu phố T, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

Ông Lưu Minh C, sinh năm 1976. Địa chỉ: Tổ A, khu phố T, phường P, thị xã P, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Huỳnh Thị C và ông Lưu Minh C tự nguyện chung sống, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện T, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu nên quan hệ hôn nhân giữa bà C và ông C là hợp pháp. Trong thời kỳ hôn nhân, bà C và ông C có phát sinh mâu thuẫn vợ chồng và cùng yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Ngày 31-5-2021, Thẩm phán tiến hành hòa giải để vợ chồng đoàn tụ, giải thích về quyền và nghĩa vụ giữa vợ và chồng, về các vấn đề khác liên quan đến hôn nhân và gia đình. Tại phiên hòa giải, bà Huỳnh Thị C và ông Lưu Minh C giữ nguyên yêu cầu ly hôn, kết quả hòa giải đoàn tụ không thành.

[2] Những nội dung mà các đương sự thỏa thuận được theo biên bản hòa giải đoàn tụ không thành:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị C và ông Lưu Minh C thuận tình ly hôn.

[2.2] Về con chung và cấp dưỡng: Bà Huỳnh Thị C và ông Lưu Minh C có hai con chung là Lưu Huỳnh Bảo C, sinh ngày 21-3-2002 và Lưu Huỳnh Thiên L, sinh ngày 30-11-2013. Khi ly hôn, vợ chồng thống nhất giao con chung Lưu Huỳnh Thiên L cho bà Huỳnh Thị C trực tiếp nuôi đến khi đủ 18 tuổi. Ông Lưu Minh C không cấp dưỡng nuôi con. Con chung Lưu Huỳnh Bảo C đã thành niên; bà C và ông C không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[2.3] Về tài sản chung: Bà C và ông C không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

[2.4] Về các vấn đề khác: Không có.

[2.5] Về lệ phí: Bà Huỳnh Thị C và ông Lưu Minh C mỗi người tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng).

Xét thấy, sự thỏa thuận nêu trên là tự nguyện, bảo đảm quyền lợi chính đáng của người vợ, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Huỳnh Thị C và ông Lưu Minh C thuận tình ly hôn.

- Về con chung và cấp dưỡng: Giao con chung Lưu Huỳnh Thiên L, sinh ngày 30-11-2013 cho bà Huỳnh Thị C trực tiếp nuôi dưỡng đến khi đủ 18 tuổi. Ông Lưu Minh C không cấp dưỡng nuôi con. Con chung Lưu Huỳnh Bảo C, sinh ngày 21-3-2002 đã thành niên nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con chung, trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định pháp luật, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Tòa án không xem xét.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Huỳnh Thị C và ông Lưu Minh C phải nộp 300.000đ (ba trăm ngàn đồng) lệ phí giải quyết việc dân sự nhưng được trừ vào tiền tạm ứng lệ phí 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số 0006562 ngày 20 tháng 5 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu. Bà Huỳnh Thị C và ông Lưu Minh C đã nộp đủ lệ phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND TX. Phú Mỹ;
- Nơi ĐKKH: UBND phường P
(CNKH số 30 ngày 19-4-2001),
- Chi cục THADS TX. Phú Mỹ;
- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Bùi Thị Huyền